

Số: 28 /TB -BVĐQ

Định Quán, ngày 12 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v đấu giá tài sản xe cứu thương chuyên dùng và một số tài sản khác hư không sử dụng được của Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán.

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.
- Căn cứ 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.
- Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh về việc thanh lý xe ô tô cứu thương và tài sản hư hỏng không còn sử dụng được của Bệnh viện ĐKKV Định Quán;

Hội đồng thanh lý tài sản Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn bệnh viện và các đối tượng là tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu mua tài sản hư hỏng không sử dụng được là 03 xe cứu thương chuyên dùng và một số tài sản khác.

1. **Đơn vị có tài sản:** Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán - Đồng Nai.

- Địa chỉ: Khu phố Hiệp Quyết, Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. **Loại tài sản đấu giá:**

Gồm 03 xe cứu thương chuyên dùng và một số tài sản khác (*đính kèm danh mục chi tiết*)

- Địa chỉ tài sản: Khu phố Hiệp Quyết, Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

3. **Giá khởi điểm (Đã bao gồm thuế VAT):**

Trọn gói theo danh mục đính kèm: 44.000.000 đồng. (*Bốn mươi bốn triệu đồng chẵn*)

4. **Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:** 03 ngày làm việc (từ 14h00 phút ngày 12/03/2024 đến hết 15h 00 phút ngày 15/03/2024 trong giờ hành chính).

- **Thời gian mở hồ sơ mua thanh lý:** lúc 15h00 phút ngày 15/03/2024 Tại Hội trường B Bệnh viện ĐKKV Định Quán.

5. **Tiêu chí lựa chọn đấu giá tài sản:**

* Hồ sơ chuẩn bị để tham gia đấu giá gồm:

- Giấy căn cước công dân.
- Giấy phép kinh doanh (nếu có)
- Phiếu trả giá mua (Theo danh mục của Bệnh viện)
- * Hình thức lựa chọn đơn vị trúng đấu giá:
- Người có giá mua cao nhất.

* Ghi chú: Nguyên tắc bán thanh lý trường hợp có nhiều người đăng ký mua cùng một tài sản thì sẽ ưu tiên theo thứ tự:

- Thứ nhất: Bán cho người nào có giá mua cao nhất.
- Thứ hai: Bán cho người nào mua số lượng tài sản nhiều nhất.

Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ:

- Cơ quan có tài sản đấu giá: Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán - Đồng Nai

- Địa chỉ: Khu phố Hiệp Quyết, Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại liên lạc: 0937742557 gặp chị Diệp.

Nơi nhận:

- Công khai tại trang Website: benhviendinhquan.vn;
- Các khoa phòng trong BV.
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

TẠ QUANG TRÍ

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐKKV ĐỊNH QUÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI SẢN ĐỀ NGHỊ THANH LÝ

(Đính kèm Thông báo số 28 /TB-BVĐQ, ngày 12 tháng 05 năm 2024 của Bệnh viện ĐKKV Định Quán)

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá mua (Đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐỊNH QUÁN						
I	Xe chuyên dùng					
1	Xe cứu thương hiệu Hyundai biển kiểm soát: 60C-1307, Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2006 Năm sử dụng 2007
2	Xe cứu thương hiệu Toyota, biển kiểm soát: 60C-1308, Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2006 Năm sử dụng 2007
3	Xe cứu thương hiệu Hyundai biển kiểm soát: 60C-1155, Xuất xứ: Hàn Quốc	Chiếc	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2004 Năm sử dụng 2004
II	Tài sản khác					
1	Xe đẩy nằm inox, Nước SX: Việt Nam	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 1998 Năm sử dụng: 1998
2	Xe đẩy nằm inox, Nước SX: Việt Nam	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 1998 Năm sử dụng: 1998
3	Bàn khám phụ khoa, Model: CHS 790, Nước SX: Hàn Quốc	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 1998 Năm sử dụng: 1998
4	Máy X quang A, SN: A3602726, Model: KXO-12R + DC-12A, Hãng SX: Toshiba, Nước SX: Nhật Bản,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 1998 Năm sử dụng: 1998
5	Máy rửa phim X quang. SN: 24732, Model: IMAGING(Type: mini medical -90), Nước SX: Mỹ,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2005 Năm sử dụng: 2005
6	Bơm tiêm điện, Model: Perfusor compact, Hãng SX: B.Braun, Nước SX: Đức	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2007 Năm sử dụng: 2007
7	Máy điện tim 3 cân, SN: 2L680, Model: ECG-9620L, Hãng SX: Nihonkohden, Nước SX: Trung Quốc,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009
8	Máy điện tim 3 cân, SN: 29311, Model: ECG-9620L, Hãng SX: Nihonkohden, Nước SX: Trung Quốc,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2008 Năm sử dụng: 2008
9	Máy điện tim 3 cân, SN: 20221, Model: ECG-9620L, Hãng SX: Nihonkohden, Nước SX: Trung Quốc,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2003 Năm sử dụng: 2004
10	Máy đo nồng độ bão hòa, Model: VS-800, Hãng SX: Mindray, Nước SX: Trung Quốc	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
11	Máy hút dịch, SN: 0082638, Model: SWS-100, Hãng SX: SUNGSIM, Nước SX: Korea,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2003 Năm sử dụng: 2003
12	Máy hút dịch sản khoa, Model: DF-300, Nước SX: Đài Loan	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2008 Năm sử dụng: 2008
13	Máy truyền dịch tự động, Model: Infusomat P, Hãng SX: B.Braun, Nước SX: Đức	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2007 Năm sử dụng: 2007

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá mua (Đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
14	Máy in chuyên dùng máy nội soi, SN: 52119, Model: VP-20, Hãng SX: SONY, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2003 Năm sử dụng: 2003
15	Máy soi cổ tử cung, Đầu soi: SN: 297132, SN máy: AWT.W. 8.66; Model: WaLLACH Zoomscope, Hãng SX: WaLLACH, Nước SX: Mỹ,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2004 Năm sử dụng: 2004
16	Đầu dò máy siêu âm, SN: M151480, Hãng : Aloka, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2001 Năm sử dụng: 2001
17	Máy giúp thở dùng gây mê, SN:Ve 0902024U; Model: Lotus SS-1200, Hãng SX: Sanko manufacturing, Nước SX: Trung Quốc,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009
18	Máy phá rung tim, SN: 03069, Model: TEC-5531K, Hãng SX: Nihonkohden, Nước SX: Nhật Bản	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 1998 Năm sử dụng: 1998
19	Máy xét nghiệm nước tiểu, SN: 205030, Model: Combiscan 100, Hãng SX: Analyticon, Nước SX: Đức,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2011
20	Đèn mổ, SN: AC4511, Model: Cosmic 66 , Hãng SX: Skylux, Nước SX: Nhật Bản,	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2004 Năm sử dụng: 2004
21	Hệ thống miễn dịch Elisa, SN: 501123014 HFSE, SN máy rửa: 345409, Model: Huma Reader HS, Model máy rửa: Automatic Washer, Hãng SX: Human , Nước SX: Đức,	Hệ thống	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
22	Thiết bị rửa hấp dụng cụ, SN: 091103011-050, Model: SA 232-F-A100, Hãng SX: Sturdy, Nước SX: Đài Loan,	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2011
23	Máy ly tâm 24 ống, SN: 119134, Model: PLC012E, Hãng SX: Gemmy, Nước SX: Đài Loan	Máy	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2012 Năm sử dụng: 2012
24	Dụng cụ bếp (máy hút khói, bếp kính âm 2 bếp ga + 1 bếp điện	Bộ	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
25	Bơm nước hỏa tiễn, Nước SX: Việt Nam	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2015 Năm sử dụng: 2015
26	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
27	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
28	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
29	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
30	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
31	Máy lạnh Toshiba, Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2002 Năm sử dụng: 2002
32	Máy điều hòa, Panasonic, Nước SX: Malaysia	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2007 Năm sử dụng: 2007
33	Máy điều hòa, Panasonic, Nước SX: Malaysia	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009

TỈNH
ĐỀ NH V
ĐÀ KI
KHU
ĐÌNH

STT	Danh mục tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá mua (Đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
34	Máy điều hòa, Panasonic, Nước SX: Malaysia	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009
35	Máy vi tính (+ máy in), Pentium G 2010 @2.80 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009
36	Máy vi tính (+ máy in), Pentium 2300 @1.60 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2009 Năm sử dụng: 2009
37	Máy camera, Nước SX: Trung Quốc	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2012 Năm sử dụng: 2012
38	Máy Photocopy (toshiba), Nước SX: Nhật Bản	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
39	Máy vi tính, Dual Core E5300 @ 2.00 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
40	Máy vi tính, Dual Core E5300 @ 2.00 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
41	Máy vi tính, Dual Core E5300 @ 2.00 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
42	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
43	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
44	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
45	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
46	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
47	Máy in, Nước SX: Trung Quốc	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
48	Máy in, Nước SX: Trung Quốc	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
49	Máy vi tính, Dual Core E5200 @ 2.50 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
50	Máy vi tính, Dual Core E5200 @ 2.50 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
51	Máy vi tính, Dual Core E5200 @ 2.50 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
52	Máy vi tính, Dual Core E5200 @ 2.50 GHzzz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2010 Năm sử dụng: 2010
53	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
54	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
55	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
56	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
57	Máy vi tính, Dual Core E5800 @ 3.20 GHz	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
58	Bàn làm việc, Nước SX: Việt Nam	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011
59	Máy photocopy, Nước SX: Trung Quốc	Cái	1		Thanh lý	Năm sản xuất: 2011 Năm sử dụng: 2011